

**THÔNG BÁO**  
**Tuyển sinh hệ vừa làm vừa học năm 2022**

Căn cứ Quyết định số 1274/QĐ-DHTN ngày 25/6/2021 của Hiệu trưởng về việc ban hành quy chế tuyển sinh vừa làm vừa học của Trường Đại học Tây Nguyên, Nhà trường thông báo tuyển sinh hệ vừa làm vừa học năm 2022 như sau:

**1. Thông tin tuyển sinh**

**1.1. Tuyển sinh đại học (đào tạo dài hạn, toàn phần)**

TT	Mã ngành	Ngành đào tạo	Đối tượng tuyển sinh	Cách xét tuyển
1	7620115	Kinh tế nông nghiệp	Thí sinh đã tốt nghiệp trung học phổ thông	Xét tuyển dựa vào kết quả học tập trung học phổ thông

**1.2. Tuyển sinh liên thông từ trình độ trung cấp lên đại học**

TT	Mã ngành	Tên ngành	Đối tượng tuyển sinh	Cách xét tuyển
1	7140202	Giáo dục Tiểu học	Thí sinh đã tốt nghiệp trung cấp chuyên ngành Giáo dục Tiểu học	
2	7140201	Giáo dục Mầm non	Thí sinh đã tốt nghiệp trung cấp chuyên ngành Giáo dục Mầm non.	
3	7140212	Sư phạm Hóa học	Thí sinh đã tốt nghiệp trung cấp chuyên ngành Sư phạm Hóa học hoặc chuyên ngành gần	
4	7640101	Thú y	Thí sinh đã tốt nghiệp trung cấp chuyên ngành Chăn nuôi, Thú y	
5	7620105	Chăn nuôi	Thí sinh đã tốt nghiệp trung cấp chuyên ngành Chăn nuôi, Thú y	
6	7850103	Quản lý đất đai	Thí sinh đã tốt nghiệp trình độ trung cấp	
7	7620110	Khoa học cây trồng	Thí sinh đã tốt nghiệp trình độ trung cấp	
8	7620205	Lâm sinh	Thí sinh đã tốt nghiệp trình độ trung cấp	
9	7720301	Điều dưỡng	Thí sinh đã tốt nghiệp trung cấp các ngành thuộc nhóm ngành sức khỏe	
10	7720601	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thí sinh đã tốt nghiệp trung cấp các ngành thuộc nhóm ngành sức khỏe	
11	7340301	Kế toán	Thí sinh tốt nghiệp trung cấp ngành đúng hoặc chuyên ngành gần	Xét tuyển dựa vào kết quả học tập trung cấp

**1.3. Tuyển sinh liên thông từ trình độ cao đẳng lên đại học**

TT	Mã ngành	Tên ngành	Đối tượng tuyển sinh	Cách xét tuyển
1	7140202	Giáo dục Tiểu học	Thí sinh đã tốt nghiệp cao đẳng chuyên ngành Giáo dục Tiểu học	
2	7140201	Giáo dục Mầm non	Thí sinh đã tốt nghiệp cao đẳng chuyên ngành Giáo dục Mầm non.	
3	7140205	Giáo dục Chính trị	Thí sinh đã có bằng tốt nghiệp cao đẳng ngành SP Giáo dục công dân, hoặc sư phạm dạy nhiều môn trong đó có môn GD công dân	Xét tuyển dựa vào kết quả học tập cao đẳng
4	7140206	Giáo dục Thể chất	Thí sinh đã tốt nghiệp cao đẳng chuyên ngành Giáo dục Thể chất	
5	7140217	Sư phạm Ngữ văn	Thí sinh đã tốt nghiệp cao đẳng chuyên ngành Sư phạm Ngữ văn hoặc chuyên ngành gần	

TT	Mã ngành	Tên ngành	Đối tượng tuyển sinh	Cách xét tuyển
6	7140209	Sư phạm Toán	Thí sinh đã tốt nghiệp cao đẳng chuyên ngành Sư phạm Toán hoặc chuyên ngành gần	Xét tuyển dựa vào kết quả học tập cao đẳng
7	7140211	Sư phạm Vật lí	Thí sinh đã tốt nghiệp cao đẳng chuyên ngành Sư phạm Vật lí hoặc chuyên ngành gần	
8	7140212	Sư phạm Hóa học	Thí sinh đã tốt nghiệp cao đẳng chuyên ngành Sư phạm Hóa học hoặc chuyên ngành gần	
9	7140213	Sư phạm Sinh học	Thí sinh đã tốt nghiệp cao đẳng chuyên ngành Sư phạm Sinh học hoặc chuyên ngành gần	
10	7140231	Sư phạm Tiếng Anh	Thí sinh đã tốt nghiệp cao đẳng chuyên ngành Sư phạm Tiếng Anh, Tiếng Anh	
11	7640101	Thú y	Thí sinh đã tốt nghiệp cao đẳng chuyên ngành Chăn nuôi, Thú y	
12	7620105	Chăn nuôi	Thí sinh đã tốt nghiệp cao đẳng chuyên ngành Chăn nuôi, Thú y	
13	7850103	Quản lý đất đai	Thí sinh đã tốt nghiệp trình độ cao đẳng	
14	7620110	Khoa học cây trồng	Thí sinh đã tốt nghiệp trình độ cao đẳng	
15	7620205	Lâm sinh	Thí sinh đã tốt nghiệp trình độ cao đẳng	
16	7720301	Điều dưỡng	Thí sinh đã tốt nghiệp cao đẳng các ngành thuộc nhóm ngành sức khỏe	
17	7720601	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thí sinh đã tốt nghiệp cao đẳng các ngành thuộc nhóm ngành sức khỏe	
18	7340101	Quản trị kinh doanh	Thí sinh tốt nghiệp cao đẳng ngành đúng hoặc ngành gần	
19	7340201	Tài chính – Ngân hàng	Thí sinh tốt nghiệp cao đẳng ngành đúng hoặc ngành gần	
20	7340301	Kế toán	Thí sinh tốt nghiệp cao đẳng ngành đúng hoặc ngành gần	

#### 1.4. Tuyển sinh liên thông đại học đối với người tốt nghiệp đại học (văn bằng 2)

TT	Mã ngành	Tên ngành	Đối tượng tuyển sinh	Cách xét tuyển
1	7229001	Triết học	Thí sinh đã tốt nghiệp trình độ đại học	Xét tuyển dựa vào kết quả học tập trình độ đại học
2	7220201	Ngôn ngữ Anh		
3	7340101	Quản trị kinh doanh		
4	7340201	Tài chính – Ngân hàng		
5	7340301	Kế toán		
6	7640101	Thú y		
7	7620110	Khoa học cây trồng		
8	7620205	Lâm sinh		
9	7850103	Quản lý đất đai		

2. Tổng chỉ tiêu hệ vừa làm vừa học năm 2022 (dự kiến): 1085.

3. Thời gian đào tạo và kế hoạch học tập

3.1. Thời gian đào tạo

Sinh viên học tập theo học chế tín chỉ, thời gian đào tạo thực tế phụ thuộc vào số học phần được miễn giảm và số học phần bắt buộc phải học trong quá trình đào tạo của sinh viên.

3.2. Kế hoạch học tập

- Các ngành đào tạo giáo viên (sư phạm): Học trong dịp hè, Thứ Bảy, Chủ nhật.
- Các ngành đào tạo khác: Học vào Thứ Bảy, Chủ nhật, buổi tối các ngày trong tuần.

#### 4. Tuyển sinh

##### 4.1. Hồ sơ đăng ký dự tuyển

- a) Phiếu đăng ký tuyển sinh (*ghi rõ, đầy đủ thông tin*);
- b) Bản photocopy chứng minh nhân dân/căn cước công dân, học bạ, bằng tốt nghiệp THPT (hoặc tương đương);
- c) Bản photocopy bằng trung cấp/cao đẳng/đại học, bảng điểm (nếu đăng ký dự tuyển liên thông);

##### 4.2. Điều kiện nộp hồ sơ xét tuyển (Ngưỡng đảm bảo chất lượng)

- a) Đào tạo đại học: Thí sinh đã tốt nghiệp trung học phổ thông
- b) Đào tạo liên thông trung cấp, cao đẳng lên đại học

- Các ngành đào tạo giáo viên: Học lực lớp 12 đạt loại giỏi hoặc điểm trung bình chung các môn văn hóa THPT đạt từ 8,0 trở lên hoặc tốt nghiệp THPT loại giỏi hoặc có học lực lớp 12 đạt loại khá và có 3 năm kinh nghiệm công tác đúng với chuyên môn đào tạo hoặc tốt nghiệp trình độ trung cấp, hoặc trình độ cao đẳng đạt loại giỏi; hoặc tốt nghiệp trình độ trung cấp, hoặc trình độ cao đẳng đạt loại khá và có 3 năm kinh nghiệm công tác đúng với chuyên môn đào tạo; hoặc tốt nghiệp trình độ trung cấp, cao đẳng trước ngày 07/5/2020.

- Các ngành Điều dưỡng, Kỹ thuật xét nghiệm y học, Giáo dục Thể chất phải đạt một trong các tiêu chí sau: Học lực lớp 12 đạt loại khá hoặc điểm trung bình chung các môn văn hóa THPT đạt từ 6,5 trở lên, hoặc tốt nghiệp THPT loại khá, hoặc có học lực lớp 12 đạt loại trung bình và có 5 năm kinh nghiệm công tác đúng với chuyên môn đào tạo hoặc tốt nghiệp trình độ trung cấp, hoặc trình độ cao đẳng đạt loại khá trở lên;

- Đã tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng đối với các ngành khác.

**Ghi chú:** *Thí sinh liên thông từ trình độ trung cấp lên trình độ đại học phải có bằng tốt nghiệp THPT hoặc giấy chứng nhận hoàn thành chương trình THPT mới được xét tuyển.*

c) Đào tạo liên thông đại học đối với người tốt nghiệp đại học (văn bằng 2): Thí sinh đã tốt nghiệp đại học.

##### 4.3. Cách xét tuyển

- a) Đào tạo đại học

**Điểm xét tuyển = A + Điểm ưu tiên**, trong đó:

**A = Điểm trung bình năm học lớp 12 \* 3**

- b) Đào tạo liên thông lên đại học

**Điểm xét tuyển = B + Điểm ưu tiên**, trong đó:

**B = Điểm trung bình chung toàn khóa (hoặc điểm trung bình xếp loại tốt nghiệp) của trình độ trung cấp (hoặc cao đẳng, đại học) \* 3**

##### 4.4. Kết quả xét tuyển

Căn cứ chỉ tiêu tuyển sinh, Nhà trường sẽ xét trúng tuyển theo ngành đăng ký dự thi theo thứ tự điểm xét tuyển từ cao xuống thấp đến khi đủ chỉ tiêu.

#### 5. Thời gian nhận hồ sơ và xét tuyển

##### 5.1. Thời gian nhận hồ sơ

Nhà trường tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển trong giờ hành chính từ Thứ Hai đến Thứ Sáu hàng tuần tại Phòng Truyền thông và tư vấn tuyển sinh, Tầng 1, Tòa nhà điều hành, Trường Đại học Tây Nguyên, số 567 Lê Duẩn, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đăk Lăk.

##### 5.2. Thời gian nhận hồ sơ dự tuyển và xét tuyển

Đợt tuyển sinh	Thời gian nhận hồ sơ	Ngày xét tuyển	Ghi chú
Đợt 1	Đến ngày 11/3/2022	16/3/2022	
Đợt 2	Từ 17/3 đến 10/6/2022	15/6/2022	
Đợt 3	Từ 16/6 đến 09/9/2022	14/9/2022	
Đợt 4	Từ 15/9 đến 11/11/2022	16/11/2022	

**5.3. Lệ phí đăng ký dự tuyển:** 200.000đ/1 hồ sơ

**6. Mở lớp đào tạo tại đơn vị liên kết**

Nếu có đủ điều kiện mở lớp, Nhà trường sẽ phối hợp với đơn vị liên kết đào tạo và hoàn tất thủ tục tuyển sinh trước ngày xét tuyển 1 tháng (không đào tạo ngoài trường đối với ngành Điều dưỡng và Kỹ thuật xét nghiệm y học). Thí sinh đăng ký dự tuyển tại đơn vị liên kết đào tạo phải nộp 02 bộ hồ sơ (như quy định tại **Mục 4.1**), nộp vào thời gian do Nhà trường và đơn vị liên kết đào tạo quy định.

Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng liên hệ với Phòng Truyền thông và tư vấn tuyển sinh, Tầng 1, Tòa nhà điều hành, Trường Đại học Tây Nguyên, số 567, Lê Duẩn, phường EaTam, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đăk Lăk, điện thoại 0262.3817397, website: <http://tuyensinh.ttn.edu.vn>, Hotline/Zalo: 096 516 44 45.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT, ĐT.(50)



**PHIẾU ĐĂNG KÝ TUYỂN SINH**

Ảnh

3 x 4

**I. THÔNG TIN THÍ SINH**

Họ và tên (*Chữ in hoa có dấu*): ..... Ngày sinh: ..... / ..... / .....

Giới tính: ..... Dân tộc: .....

Số Chứng minh nhân dân (*Số căn cước công dân*): .....

Hộ khẩu: .....

Địa chỉ liên hệ: .....

Điện thoại: ..... Email: .....

Đơn vị công tác (*nếu có*): .....

Thời gian công tác (*nếu có*): .....

**II. ĐĂNG KÝ TUYỂN SINH**

Ngành: ..... Mã ngành: .....

Chương trình đào tạo: ..... Liên thông  Đại học

Nơi học THPT (*tên trường, tên tỉnh*):

Lớp 10: .....

Lớp 11: .....

Lớp 12: .....

Điểm trung bình năm lớp 12: ..... (*chi ghi nếu dự tuyển đại học*)

Năm tốt nghiệp THPT: .....

Học lực lớp 12 (G, K, TB, Y): ..... Hạnh kiểm lớp 12 (T, K, TB): .....

Điểm trung bình chung toàn khóa (*hoặc điểm trung bình xếp loại tốt nghiệp*) chương trình học trung cấp, hoặc cao đẳng, hoặc đại học: ..... (*chi ghi nếu dự tuyển liên thông*)

Đối tượng:

Khu vực:

**LỜI CAM ĐOAN**

Tôi xin cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu có điều gì sai, tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật.

....., ngày ..... tháng ..... năm 2022

**XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN CÔNG TÁC**  
(Đối với các ngành Sư phạm, Điều dưỡng, KT XNYH)

Thí sinh ký tên  
(Ký, ghi rõ họ tên)